TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **79/2021**/HS-ST
Ngày: 01/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Kim Thoa**
Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Dương Tấn Đấu
2. Ông Nguyễn Phước Lộc

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Hồng Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: **Ông Lê Minh Dũng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 và ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn B, sinh năm 1989; Giới tính: Nam;
Nơi sinh: P Q, Kiên Giang
Nơi cư trú: Ấp K T, xã C D, thành phố P Q, tỉnh Kiên Giang;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông: Trần Minh H (sống) và bà Trần Thị Q (sống);
Vợ: Đỗ Thị Kiều Th;
Con: 01 người, sinh năm 2016;
Tiền sự: không;
Tiền án: 01 lần, ngày 24/4/2012 bị Toà án nhân dân huyện Phú Quốc (nay là thành phố Phú Quốc) xử phạt 04 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong hình phạt ngày 15/02/2015, bị cáo chưa nộp tiền án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2021 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 08/4/2021, Trần Văn B dùng điện thoại di động liên lạc với một người tên Ph (chua rõ nhân thân) hỏi mua ma tuý, Ph đồng ý. Khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày B đi xe ôm đến nhà anh Võ Huy G tại ấp S Đ, xã D T, thành phố Phú Quốc mượn xe mô tô biển số 68P1-224.24 của G nói là để đi rước con, nhưng B lại chạy đến điểm hẹn tại vòng xoay sân bay cũ thuộc khu phố 5, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc gặp Ph để mua một bịch ma tuý với giá 1.300.000 đồng. Sau khi mua xong ma tuý B cất giấu bịch ma tuý vào trong chiếc dép bên phải và điều khiển xe chạy xuống phường An Thới, thành phố Phú quốc tìm bạn tên V (chưa rõ nhân thân) để rủ sử dụng ma tuý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, B chạy đến đầu hẻm cung thiếu nhi thuộc khu phố 8, phường An Thới, dừng xe và gọi điện thoại cho V nhưng không liên lạc được. Lúc này lực lượng Bộ Tư Lệnh vùng Cảnh sát biển 4 phối hợp với công an phường An Thới đến kiểm tra phát hiện trên người Trần Văn B có một bịch ma tuý có kích thước 3,5 cm x 3,6 cm nên lập biên bản phạm tội quả tang. B khai nhận số ma tuý trên là của B mua về để sử dụng. Ngày 12/4/2021, Bộ Tư Lệnh vùng Cảnh sát biển 4 khởi tố vụ án chuyển cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Phú Quốc. Ngày 13/4/2021, Trần Văn B bị cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Phú Quốc khởi tố bị can và tạm giam để điều tra.

Đối với người thanh niên tên Ph đã bán ma tuý cho B, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Phú Quốc đang tiếp tục điều tra, lãm rõ xử lý sau.

*** Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín, có kích thước 3,5cm x 3,6cm bên trong bịch nylon có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu trắng đen, số IMEI: 355425070286968, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc mô tô hiệu SH Mode màu xám đen, biển số 68P1-224.24, đã qua sử dụng.

*** Tại bản kết luận giám định số**: 155/HP ngày 09/04/2021 của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận giám định pháp y về hóa pháp thì: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất có khối lượng là 1,1910 gam, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong danh mục II, STT 323, theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 155/HP ngày 09/4/2021 của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số: 80/CT-VKSPQ ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Trần Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Sau khi Hội đồng xét xử tạm dừng phiên tòa để xác định bị cáo đã thi hành xong bản án số 36/2012/HSST ngày 26/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc (nay là thành phố Phú Quốc) và bản án số 135/2012/HSPT ngày 17/7/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang để xác định bị cáo đã được xóa án tích hay chưa. Ngày 30/6/2021 Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc xác nhận kết quả thi hành án là vào ngày 29/6/2021 gia đình bị cáo đã nộp hai khoản tiền án phí của hai bản án trên, do đó xác định bị cáo chưa được xóa án tích.

- Đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 và tình tiết tăng nặng tái phạm tại điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo: Trần Văn B từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật ma tuý còn lại sau giám định là 01 bịch ny lon màu trắng, được hàn kín, có kích thước 3,5cm x 3,6cm bên trong bịch nylon chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong.

- Tịch nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng đen, số IMEI: 355425070286968, đã qua sử dụng.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu SH Mode màu xám đen biển số 68P1-2…4 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố phú Quốc đã trả lại cho anh Võ Huy G đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Kiên Giang và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Trần Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ ma tuý, tái hoà nhập cộng đồng.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa được xóa án tích nên có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về biện pháp tư pháp: áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật ma tuý còn lại sau giám định là 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín, có kích thước 3,5cm x 3,6 cm bên trong bịch nylon chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng đen, số IMEI: 355425070286968, đã qua sử dụng.

[6]. Về quan điểm của Viện kiểm sát: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, HĐXX chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng pháp luật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt Trần Văn B: 01 (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/4/2021

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật ma tuý còn lại sau giám định là 01 bịch ny lon màu trắng, được hàn kín, có kích thước 3,5cm x 3,6cm bên trong bịch nylon chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng đen, số IMEI: 355425070286968, đã qua sử dụng.

Tang vật đã được chuyển giao cho chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 45/QĐ-VKS-PQ ngày 14/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
-VKSND TP. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ TP. Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA TP. Phú Quốc;
- CCTHA TP. Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Thị Kim Thoa